

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU
HÓA CHẤT CẦN KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT NHÓM 2**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Hóa chất ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Văn bản số 01/2026/ADI ngày 04/02/2026 của Công ty TNHH Giấy Adiana Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 75/TTr-SCT ngày 11/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Giấy Adiana Việt Nam (địa chỉ trụ sở chính: Thửa đất số 4025, tờ bản đồ số 8, thôn Hà Lũng Thượng, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam; Điện thoại: 02373.565.668; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2802866943, do Sở Tài chính Thanh Hoá cấp lần đầu ngày 12/8/2020, cấp thay đổi lần thứ 6, ngày 15/7/2025), được:

1. Nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2, theo các hóa đơn thương mại (Commercial Invoice): Số ZGR20260224 ngày 31/01/2026, số BX2026011304 ngày 13/01/2026, số BX2026011305 ngày 13/01/2026 ký với

NICE ELITE INTERNATIONAL LIMITED, như đề nghị của Công ty TNHH Giấy Adiana Việt Nam (*nội dung chi tiết theo Phụ lục gửi kèm theo*).

2. Mục đích nhập khẩu: Để sử dụng trong gia công sản xuất giấy.

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Móng Cái, Quảng Ninh.

Điều 2. Công ty TNHH Giấy Adiana Việt Nam phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

Điều 3. Giấy phép này có giá trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (Cục CSĐT tội phạm về ma túy);
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cục Hải quan, Bộ Tài chính;
- Sở Công Thương;
- Hải quan cửa khẩu Móng Cái, Quảng Ninh;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Công ty TNHH Giấy Adiana Việt Nam;
- Lưu: VT, CN (T02.53).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

Phụ lục: DANH MỤC HÓA CHẤT NHẬP KHẨU

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số: /GP-UBND, ngày / /2026 của UBND tỉnh Thanh Hoá)

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt			Khối lượng (kg/lít)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
01	Dung môi 730 (Solvent 730)	Methyl ethyl ketone	78-93-3	100	112.28 kg	112.28 kg		Nhập khẩu 112.28 kg Methyl ethyl ketone (hàm lượng 100%) có tên thương mại là Dung môi 730 (Solvent 730), theo Hoá đơn số ZGR20260224 ngày 31/01/2026	Trung Quốc
02	Keo dán FTRUE-900 (GLUE FTRUE-900)	Toluene	108-88-3	10 – 15	91 kg	9.1 – 13.65 kg		Nhập khẩu Toluene (hàm lượng 10-15%) và Methyl ethyl ketone (MEK) (hàm lượng 5-10%) có	

		Methyl ethyl ketone	78-93-3	5 – 10		4.55 – 9.1 kg		trong 91 kg hợp chất có tên thương mại là Keo dán FTRUE-9000 (GLUE FTRUE-9000), theo Hoá đơn số BX2026011304 ngày 13/01/2026	
03	GLUE FTRUE-9000 (Keo dán FTRUE-9000)	Toluene	108-88-3	10 – 15	91 kg	9.1 – 13.65 kg		Nhập khẩu Toluene (hàm lượng 10-15%) và Methyl ethyl ketone (MEK) (hàm lượng 5-10%) có trong 91 kg hợp chất có tên thương mại là Keo dán FTRUE-9000 (GLUE FTRUE-9000), theo Hoá đơn số BX2026011304 ngày 13/01/2026	
		Methyl ethyl ketone	78-93-3	5 – 10		4.55 – 9.1 kg			